

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Giáo dục và Đào tạo Tờ trình số 2640/TTr-SGD&ĐT-VP ngày 12/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (04 thủ tục cấp tính), thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Hòa Bình (có *Phương án chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan:

1. Dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Bộ, ngành thông qua.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (Ng.15b).

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khánh

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA TỈNH HÒA BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 9 năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

1. Thủ tục Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Chuẩn hóa mẫu đơn đề nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ hồ sơ gốc thông qua việc điền thông tin online trên Cổng dịch vụ công tỉnh Hòa Bình. Lý do: thực hiện khai thác, tái sử dụng thông tin dữ liệu dân cư từ CSDL quốc gia về dân cư; không yêu cầu người dân phải nhập thông tin đã khai thác được từ CSDL quốc gia về dân cư khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, cắt giảm 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa. (*Mẫu đơn điện tử đính kèm*)

- Bổ sung cách thức thực hiện thêm hình thức Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Hòa Bình. Lý do triển khai tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến qua Cổng dịch vụ tỉnh Hòa Bình tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm đáp ứng yêu cầu Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Về kinh phí: Nêu rõ “*Không thu phí*”. Lý do theo Quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng thực thì việc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ từ hồ sơ gốc không quy định phí, lệ phí.

1.2. Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại thủ tục “Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc” tại Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Nội dung 1.2. Cách thức thực hiện “*Trực tiếp hoặc qua bưu điện*” sử thành “*Trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua bưu điện*”

- Nội dung 1.8. Lệ phí: “*Lệ phí cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp bản sao*” sửa thành “*Không*”

- Nội dung 1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: “*Không*” sửa thành “*Theo mẫu đơn đính kèm hoặc điền thông tin trực tiếp trên Hệ thống tiếp nhận hồ sơ trực tuyến*”, trong đó “*Mẫu đơn nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ hồ sơ gốc*” phải được

chuẩn hóa theo hướng khai thác, tái sử dụng thông tin dữ liệu dân cư từ CSDL quốc gia về dân cư; không yêu cầu người dân phải nhập thông tin đã khai thác được từ CSDL quốc gia về dân cư khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, cắt giảm 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa TTHC

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 152.572.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 112.352.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 40.220.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 26,36%

2.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Chuẩn hóa nội dung thông tin và tích hợp mẫu đơn đề nghị Chính sửa nội dung văn bằng chứng chỉ trên hệ thống tiếp nhận hồ sơ trực tuyến để công dân khai báo Online, loại bỏ đơn dạng bản cứng. (*Mẫu đơn đính kèm*)

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ Căn cước công dân trong thành phần hồ sơ bản cứng, đồng thời yêu cầu công dân chụp ảnh hoặc scan Căn cước công dân để làm căn cứ theo đúng thành phần hồ sơ.

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ Giấy khai sinh bản cứng, đồng thời yêu cầu nộp bản đã số hóa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Thay thành phần hồ sơ trích lục hoặc quyết định thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính đối với trường hợp chỉnh sửa văn bằng, chứng chỉ do thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính dạng bản giấy bằng file điện tử đã được số hóa đảm bảo tính pháp lý do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Công dân nộp bản chính văn bằng, chứng chỉ đề nghị chỉnh sửa nội dung cho Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp khi đến nhận kết quả hoặc gửi qua đường Bưu chính công ích.

- Đối với trường hợp công dân chưa tích hợp thông tin trên dữ liệu quốc gia về dân cư thì yêu cầu nộp hồ sơ bản cứng trực tiếp tại nơi tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

2.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại thủ tục “Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ” tại Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

- Nội dung 1.2. Cách thức thực hiện “*Trực tiếp hoặc qua bưu điện*” sử thành “*Trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc qua bưu điện*”.

- Nội dung 2.3.1. Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ theo mẫu hoặc nhập trực tiếp thông tin trên Hệ thống tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

+ Văn bằng, chứng chỉ đề nghị chỉnh sửa nộp trực tiếp khi nhận kết quả hoặc gửi tới Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính qua Bưu chính công ích.

+ Thay thành phần Căn cước công dân bằng hình thức chụp ảnh hoặc scan Căn cước công dân để làm căn cứ theo đúng thành phần hồ sơ.

+ Giấy khai sinh bản cứng thay thế bằng file điện tử đã số hóa đảm bảo tính pháp lý do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Thay thành phần hồ sơ trích lục hoặc quyết định thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính đối với trường hợp chỉnh sửa văn bằng, chứng chỉ do thay đổi hoặc cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, xác định lại giới tính dạng bản giấy bằng file điện tử đã được số hóa đảm bảo tính pháp lý do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Nội dung 1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai: “*Không*” sửa thành “*Theo mẫu đơn đính kèm hoặc điền thông tin trực tiếp trên Hệ thống tiếp nhận hồ sơ trực tuyến*”, trong đó “*Mẫu đơn đề nghị chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ*” được chuẩn hóa theo hướng khai thác, tái sử dụng thông tin dữ liệu dân cư từ CSDL quốc gia về dân cư; không yêu cầu người dân phải nhập thông tin đã khai thác được từ CSDL quốc gia về dân cư khi thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, cắt giảm 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa TTHC

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 113.266.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 94.776.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 18.490.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,32%

3. Thủ tục đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin

3.1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị sửa đổi Điều 4. Quy định về nhân sự của trung tâm sát hạch. Lý do hiện tại tỉnh Hòa Bình chưa có các trung tâm đủ điều kiện đáp ứng tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin do các trung tâm sát hạch tại tỉnh Hòa Bình (Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp, Hướng nghiệp - Ngoại ngữ, Tin học tỉnh không có đủ 10 cán bộ thi và giám khảo có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành CNTT) gây khó khăn, bất tiện cho công dân trên địa bàn tỉnh khi có nhu cầu đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

3.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2, Điều 4, Thông tư liên tịch số [17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT](#) ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể như sau:

Sửa “2. Có ít nhất 10 cán bộ ra đề thi và giám khảo có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành CNTT trở lên, có kinh nghiệm trong công tác ra đề và chấm thi.”
thành “2. Có ít nhất 03 cán bộ ra đề thi và giám khảo có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành CNTT trở lên, có kinh nghiệm trong công tác ra đề và chấm thi. Trường hợp số lượng công dân đăng ký dự thi đông, có thể hợp đồng thuê thêm cán bộ làm thi và giám khảo có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành CNTT từ các trung tâm sát hạch có đủ điều kiện trong công tác tổ chức thi.”.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa TTHC

- Tạo sự thuận lợi cho công dân trên địa bàn tỉnh khi có nhu cầu đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tạo điều kiện cho các Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp, Hướng nghiệp - Ngoại ngữ, Tin học tỉnh có đủ điều kiện tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Thủ tục hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người

4.1. Nội dung đơn giản hóa

- Giảm 01 ngày giải quyết đơn đề nghị hỗ trợ học tập của học sinh do địa bàn tỉnh Hòa Bình có ít học sinh hưởng chế độ theo nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017.

4.2. Kiến nghị thực thi

- Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tham mưu giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính 01 ngày so với quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ theo nội dung đề xuất đơn giản hóa TTHC tại phần a), đồng thời điều chỉnh giảm thời gian giải quyết 01 ngày đối với thủ tục hành chính “*Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người*” được công bố tại Quyết định số 2108/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2021 về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa TTHC

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 19.057.240 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 18.645.340 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 411.900 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 2,16%./.